TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIUỘC,** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 03-8-2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Nguyễn Xuân An
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông Nguyễn Minh Chí
Bà Đặng Thị Mỹ Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tô Cẩm Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1996;
Địa chỉ: D19/45 Ấp 4, xã H, huyện C, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Trần Tuấn V, sinh năm 1994;
Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Chị T và anh V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự, vụ án có nội dung như sau:

Nguyên đơn – chị Nguyễn Thanh T trình bày: Sau thời gian tìm hiểu, quen biết, chị và anh Trần Tuấn V kết hôn, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20-02-2019. Vợ chồng có 01 người con chung tên Trần Gia H, sinh ngày 08-7-2019, hiện do chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Quá trình chung sống, anh V không lo lắng, chăm sóc vợ con, không phụ giúp kinh tế gia đình, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Chị đã nhiều lần khuyên anh V nhưng anh V không thay đổi. Do đó, vào khoảng tháng 8 năm 2020, chị dắt con về nhà cha

mẹ ruột sinh sống cho đến nay, thỉnh thoảng anh V có ghé thăm con. Nay thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn nên chị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh V, chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh V nhưng anh V không đến Tòa án theo giấy triệu tập, cũng không có văn bản thể hiện ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thanh T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Tuấn V, anh V có địa chỉ cư trú tại xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thanh T đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt chị nên căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt chị T.

Anh Trần Tuấn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh V.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh T và anh Trần Tuấn V kết hôn, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Long Thượng cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20-02-2019, nên xác định hôn nhân giữa chị T và anh V là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị T xác định quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, từ tháng 8 năm 2020 đến nay, chị và anh V không còn chung sống, hiện tình cảm vợ chồng không còn nên chị khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh V. Mặc dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh V, nhưng anh V không đến Tòa án theo Giấy triệu tập cũng như không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T. Qua đó, có đủ cơ sở xác định tình cảm vợ chồng giữa chị T và anh V không thể hàn gắn, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T về việc ly hôn với anh V.

[3] Về con chung: Chị T và anh V có một người con chung tên Trần Gia H, sinh ngày 08-7-2019, hiện do chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị T yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Thấy rằng, hiện cháu H đang sống chung với chị T, anh V không thể hiện ý kiến tranh chấp về quyền nuôi con nên Hội đồng xét xử giao cháu H cho chị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thanh T xác định quá trình chung sống, vợ chồng không có tài sản chung, chị không yêu cầu giải quyết, anh V không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thanh T là người khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh V, nên chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, Điều 56, các điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T về việc yêu cầu ly hôn với anh Trần Tuấn V.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh T và anh Trần Tuấn V không còn là vợ chồng.

Về con chung: Chị Nguyễn Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Gia H, sinh ngày 08-7-2019.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Chị Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo Biên lai thu số 0013018 ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Bản án sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- UBND xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Nguyễn Xuân An